

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 51, Điều 54, Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 1124/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Hà Thanh S, sinh năm 1988;

Địa chỉ thường trú: Ấp T, xã T, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang;

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Huỳnh Thanh T, sinh năm 1992;

Địa chỉ thường trú: 20 Đường G, khu phố B, phường Bình Chiểu, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10 tháng 12 năm 2020.

[2] Hai bên đã thực sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được về tài sản chung, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con chung. Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Huỳnh Thanh T thuận tình ly hôn với ông Hà Thanh S (theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 82 đăng ký ngày 27/5/2014 tại Ủy ban nhân dân phường Bình Chiểu, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Về con chung: Giao hai con chung tên Hà Ngọc Thảo V, sinh ngày 01/6/2012 và Hà Thiên B, sinh ngày 07/8/2014 cho bà Nguyễn Huỳnh T Thảo trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Không bên nào được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án để thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Hà Thanh S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi mỗi con 2.000.000 đồng/tháng (hai con cấp dưỡng 4.000.000 đồng/tháng), giao nhận vào ngày cuối cùng hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ tháng 12 năm 2020 cho đến khi hai con lần lượt đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày bà Nguyễn Huỳnh Thanh T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Hà Thanh S không thực hiện, hoặc chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con thì hàng tháng ông S còn phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận là 10%/năm, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Huỳnh Thanh T và ông Hà Thanh S cùng xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Về các vấn đề khác: Nợ chung, các bên đương sự cùng tự xác định không có.

2. Về lệ phí Tòa án: 300.000 đồng bà Nguyễn Huỳnh Thanh T và ông Hà Thanh S tự nguyện nộp, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2019/0058117 ngày 04/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Huỳnh Thanh T và ông Hà Thanh S đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Cao Văn Thiên